ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN THANH THỦY	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 728 /ĐA-UBND	*Thanh Thủy, ngày 17 tháng 7 năm 2019*

ĐỀ ÁN
SẮP XẾP XÃ TU VŨ VỚI XÃ YẾN MAO, PHƯỢNG MAO ĐỂ THÀNH LẬP XÃ TU VŨ, HUYỆN THANH THUỶ, TỈNH PHÚ THỌ

Phần thứ nhất
CĂN CỨ CHÍNH TRỊ, PHÁP LÝ VÀ SỰ CẦN THIẾT SẮP XẾP CÁC ĐƠN VỊ HÀNH CHÍNH CẤP XÃ

I- CĂN CỨ CHÍNH TRỊ, PHÁP LÝ

1. Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

2. Nghị quyết số 37-NQ/TW ngày 24/12/2018 của Bộ Chính trị về việc sắp xếp các ĐVHC cấp huyện và cấp xã;

3. Nghị quyết số 1211/2016/UBTVQH13 ngày 25/5/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về tiêu chuẩn của đơn vị hành chính và phân loại đơn vị hành chính;

4. Nghị quyết số 653/2019/UBTVQH14, ngày 12/3/2019 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2019 - 2021;

5. Nghị quyết số 32/NQ-CP ngày 14/5/2019 của Chính phủ về ban hành Kế hoạch thực hiện sắp xếp các ĐVHC cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2019-2021;

6. Văn bản số 2115/BNV-CQĐP ngày 16/5/2019 của Bộ Nội vụ về việc hướng dẫn mẫu hồ sơ đề án sắp xếp các đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã thực hiện giai đoạn 2019-2021;

7. Nghị quyết số 72-NQ/TU, ngày 29/5/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về Phương án tổng thể sắp xếp các ĐVHC cấp xã, tỉnh Phú Thọ giai đoạn 2019-2021;

8. Văn bản số 2364/PA-UBND ngày 31/5/2019 của UBND tỉnh về phương án tổng thể sắp xếp các ĐVHC cấp xã, tỉnh Phú Thọ giai đoạn 2019 - 2021;

9. Nghị quyết số 14-NQ/HU ngày 03/7/2019 của Ban Thường vụ Huyện ủy Thanh Thủy về Đề án sắp xếp các ĐVHC cấp xã huyện Thanh Thủy giai đoạn 2019 - 2021.

10. Kế hoạch số 3089/KH-UBND ngày 09/7/2019 của UBND tỉnh về sắp xếp, sáp nhập các ĐVHC cấp xã trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2019 - 2021.

II- SỰ CẦN THIẾT SẮP XẾP CÁC ĐVHC CẤP XÃ

Nghị quyết số 1211/2016/UBTVQH13 ngày 25/5/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về tiêu chuẩn của xã miền núi gồm: Quy mô dân số từ 5.000 người trở lên; diện tích tự nhiên từ 50 km^2 trở lên.

Nghị quyết số 653/2019/UBTVQH14 ngày 12/3/2019 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2019 - 2021 quy định: ĐVHC cấp xã thuộc diện sắp xếp là ĐVHC có diện tích tự nhiên và quy mô dân số chưa đạt 50% tiêu chuẩn quy định tại Nghị quyết số 1211/2016/UBTVQH13.

Xã Tu Vũ là xã miền núi của huyện Thanh Thuỷ có diện tích tự nhiên 4,82km^2, dân số trung bình 2.417 người. Đối chiếu với Nghị quyết số 1211/2016/UBTVQH13, xã Tu Vũ chưa đạt 50% cả tiêu chuẩn về diện tích tự nhiên và quy mô dân số, do đó thuộc đối tượng phải sắp xếp giai đoạn 2019 - 2021.

Việc sắp xếp ĐVHC cấp xã để thành lập ĐVHC cấp xã mới nhằm đảm bảo về tiêu chuẩn theo quy định, đồng thời thực hiện đúng chủ trương tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; tinh giản biên chế gắn với nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức; tiết kiệm nguồn ngân sách chi thường xuyên, tập trung nguồn lực ngân sách cho đầu tư phát triển kinh tế - xã hội; tạo điều kiện thuận lợi cho công tác lập quy hoạch, định hướng, đầu tư phát triển sản xuất theo hướng tập trung và liên kết vùng.

Phần thứ hai
HIỆN TRẠNG CÁC ĐVHC CẤP XÃ SẮP XẾP

I- HIỆN TRẠNG ĐVHC CẤP XÃ THUỘC DIỆN PHẢI SẮP XẾP

1. Tên đơn vị hành chính: Xã Tu Vũ

1.1. Thuộc khu vực xã miền núi.

1.2. Thuộc loại đơn vị hành chính: Loại III.

1.3. Diện tích tự nhiên: 482,25 ha (4,82 km^2), đạt tỷ lệ 9,6% so với quy định.

1.4. Dân số trung bình: 2.417 người, đạt tỷ lệ 48,34% so với quy định, trong đó:

a) Dân số theo dân tộc:

- Dân tộc Kinh: 2.199 người, chiếm tỷ lệ 91% so với dân số trung bình.

- Dân tộc thiểu số: 218 người, chiếm tỷ lệ 9,0% so với dân số trung bình.

b) Dân số theo tôn giáo: 46 người, trong đó:

- Dân số theo phật giáo: 42 người, chiếm tỷ lệ 0,17% so với dân số trung bình.
- Dân số theo công giáo: 02 người, chiếm tỷ lệ 0,08 % so với dân số trung bình.

1.5. Vị trí địa lý

- Phía Đông giáp với xã Khánh Thượng, huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội.

- Phía Đông - Nam giáp với xã Hợp Thịnh, huyện Kỳ Sơn, tỉnh Hòa Bình.

- Phía Tây giáp với xã Yên Lãng, huyện Thanh Sơn.

- Phía Nam giáp với xã Lương Nha, huyện Thanh Sơn.

- Phía Bắc giáp với xã Yến Mao, huyện Thanh Thủy.

1.6. Hiện trạng tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị

a) Hiện trạng theo biên chế, số lượng

a.1. Cán bộ cấp xã

- Biên chế giao: 10 người; số hiện có 09 người.

- Cụ thể từng chức danh: Bí thư Đảng ủy kiêm Chủ tịch HĐND; Phó Bí thư Thường trực Đảng ủy; PCT HĐND; Chủ tịch UBND; PCT UBND; Chủ tịch UBMTTQ; Bí thư Đoàn thanh niên; Chủ tịch Hội Nông dân; Chủ tịch Hội Phụ nữ.

- Chức danh còn thiếu chưa tuyển dụng: 01 chức danh Chủ tịch Hội CCB.

a.2. Công chức cấp xã

- Biên chế giao: 11 người; số hiện có 10 người.

- Cụ thể bố trí từng chức danh, số lượng: Trưởng Công an 01; Chỉ huy trưởng Quân sự 01; VPTK 01; Địa chính - XD 02; Tài chính - Kế toán 02; tư pháp hộ tịch 01; VHXH 02.

- Chức danh còn thiếu chưa tuyển dụng: 01 chức danh VPTK.

a.3. Người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã

- Số lượng được giao: 12 người; số hiện có 12 người.

- Cụ thể gồm các chức danh: Chủ tịch Hội người cao tuổi kiêm PCT UBMTTQ; PCT Hội Nông dân; PCT Hội phụ nữ; CT Hội CTĐ kiêm PCT Hội CCB; Phó bí thư đoàn; Phó CA; Phó Quân sự; Văn phòng Đảng ủy; Văn thư; Đài TT; Thanh tra nhân dân; Giao thông thủy lợi.

a.4. Người hoạt động không chuyên trách ở khu dân cư

- Số hiện có 26 người.

- Cụ thể các chức danh, số lượng: Bí thư chi bộ kiêm trưởng khu dân cư 02 người; Bí thư chi bộ 05 người; Trưởng khu dân cư 05 người; Thôn đội trưởng 07 người; Công an viên 07 người.

b) Hiện trạng theo cơ quan

b.1. Đảng ủy cấp xã: BCH gồm 13 người, trong đó:

- Cán bộ cấp xã: 07 người. Các chức danh: Bí thư Đảng ủy kiêm Chủ tịch HĐND; Phó bí thư thường trực Đảng ủy; Chủ tịch UBND; PCT UBND; PCT HĐND; Chủ tịch UBMTTQ; Chủ tịch Hội phụ nữ.

- Công chức cấp xã: 04 người. Các chức danh: Trưởng Công an; Tư pháp; Văn hóa; Tài chính - Kế toán.

- Chức danh khác: 02 người.

b.2. Cơ quan chính quyền

* HĐND cấp xã: 23 đại biểu, trong đó:

- Cán bộ cấp xã: 6 người. Chức danh: Bí thư Đảng ủy kiêm Chủ tịch HĐND; Phó bí thư thường trực Đảng ủy; Chủ tịch UBND; PCT UBND; PCT HĐND; PCT Hội Phụ nữ.

- Công chức cấp xã: 03 người. Chức danh: Tài chính-Kế toán; Tư pháp-Hộ tịch; Văn hóa-Xã hội.

- Chức danh khác: 14 người.

* UBND cấp xã: 12 người, trong đó:

- Chủ tịch: 01, Phó Chủ tịch: 01.

- Ủy viên UBND: 02 (Trưởng Công an, Quân sự);

- Công chức chuyên môn, nghiệp vụ: 08 người.

b.3. UBMTTQ và các tổ chức đoàn thể xã: 43 người, trong đó:

- Cán bộ xã: 05 người.

- Người hoạt động không chuyên trách cấp xã: 12 người.

- Chi hội trưởng ở khu: 26 người.

II- HIỆN TRẠNG ĐVHC CẤP XÃ LIÊN QUAN ĐẾN VIỆC SẮP XẾP

1. Tên đơn vị hành chính: Xã Yến Mao

1.1. Thuộc khu vực xã miền núi.

1.2. Thuộc loại đơn vị hành chính: Loại II.

1.3. Diện tích tự nhiên: 1.294,66 ha (12,94km^2), đạt tỷ lệ 25,88% so với quy định.

1.4. Dân số trung bình: 4.195 người, đạt tỷ lệ 83,9% so với quy định, trong đó:

a) Dân số theo dân tộc:

- Dân tộc Kinh: 2.477 người; tỷ lệ 59% so với dân số trung bình.

- Dân tộc thiểu số: 1.718 người; tỷ lệ 41% so với dân số trung bình.

b) Dân số theo tôn giáo: 262 người, trong đó:

- Theo Phật giáo: 76 người; tỷ lệ 0,18% so với dân số trung bình.

- Theo Công giáo:186 người; tỷ lệ 0,44% so với dân số trung bình.

1.5. Vị trí địa lý

- Phía Đông giáp với xã Minh Quang, xã Khánh Thượng, huyện Ba Vì, Hà Nội.

- Phía Tây giáp với xã Yên Lãng, xã Hương Cần, huyện Thanh Sơn.

- Phía Nam giáp với xã Tu Vũ, huyện Thanh Thủy.

- Phía Bắc giáp với xã Phượng Mao, huyện Thanh Thủy.

1.6. Hiện trạng tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị

a) Hiện trạng theo biên chế, số lượng:

a.1. Cán bộ cấp xã: 10 người:

- Biên chế giao:10 người; số hiện có 10 người.

- Cụ thể từng chức danh: Bí thư Đảng ủy kiêm CT HĐND; Phó Bí thư thường trực Đảng ủy; PCT HĐND; Chủ tịch UBND; PCT UBND; Chủ tịch UBMTTQ; Bí thư Đoàn thanh niên; Chủ tịch HND; Chủ tịch HPN; Chủ tịch Hội CCB.

a.2. Công chức cấp xã

- Biên chế giao:13 người; số hiện có 10 người.

- Cụ thể bố trí từng chức danh, số lượng: Trưởng Công an 01; Chỉ huy trưởng Quân sự 01; VPTK 01; Địa chính - XD 01; Tài chính - Kế toán 02; Tư pháp hộ tịch 02; Văn hóa xã hội 02.

- Chức danh còn thiếu chưa tuyển dụng: 01 VPTK và 02 ĐCXD.

a.3. Người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã

- Số lượng được giao:12 người; số hiện có 12 người.

- Cụ thể gồm các chức danh: PCT UBMTTQ; PCT Hội Nông dân; PCT Hội Phụ nữ; PCT Hội CCB; CT hội CTĐ; Phó bí thư đoàn; Phó CA; Văn phòng Đảng ủy; Văn thư; Đài TT; Thanh tra nhân dân; Bưu tá.

a.4. Người hoạt động không chuyên trách ở khu dân cư

- Số hiện có 42 người.

- Cụ thể các chức danh, số lượng: Bí thư chi bộ kiêm trưởng khu dân cư, trưởng ban công tác Mặt trận cơ sở 13 người; Bí thư chi bộ không kiêm 01 người; Công an viên kiêm nhiệm 01 người; Công an viên 15 người; Thôn đội trưởng 11 người; Thôn đội trưởng kiêm nhiệm 03 người; trung đội trưởng dân quân 01 người.

b) Hiện trạng theo cơ quan

b.1. Đảng ủy cấp xã: BCH 14 người, trong đó:

- Cán bộ cấp xã: 9 người. Các chức danh: Bí thư Đảng ủy kiêm CT HĐND; Phó bí thư thường trực Đảng ủy; Chủ tịch UBND; PCT UBND; PCT HĐND; Chủ tịch UBMTTQ; Chủ tịch HPN; Chủ tịch Hội ND; Chủ tịch Hội CCB.

- Công chức cấp xã: 03 người. Các chức danh: Trưởng Công an; Văn hóa- xã hội; Tài chính -Kế toán.

- Chức danh khác: 02 người.

b.2. Cơ quan chính quyền:

* HĐND cấp xã: 22 đại biểu, trong đó:

- Cán bộ cấp xã: 10 người. Các chức danh: Bí thư Đảng ủy kiêm CT HĐND; Phó bí thư Đảng ủy; Chủ tịch UBND; PCT UBND; PCT HĐND; Chủ tịch UBMTTQ; Chủ tịch Hội ND; Chủ tịch Hội CCB; Chủ tịch Hội Phụ nữ; Bí thư đoàn Thanh niên.

- Công chức cấp xã: 03 người. Các chức danh: Tài chính- Kế toán; Tư pháp- Hộ tịch; Văn hóa - Xã hội.

- Chức danh khác: 09 người.

* UBND cấp xã: 12 người, trong đó:

- Chủ tịch: 01, Phó Chủ tịch: 01.

- Ủy viên UBND: 02 (Trưởng Công an, Quân sự).

- Công chức chuyên môn, nghiệp vụ: 08 người.

b.3. UBMTTQ và các tổ chức đoàn thể cấp xã: 88 người, trong đó:

- Cán bộ cấp xã: 05 người.

- Người hoạt động không chuyên trách cấp xã: 12 người.

- Chi hội trưởng ở khu: 71 người.

2. Tên đơn vị hành chính: Xã Phượng Mao

2.1. Thuộc khu vực xã miền núi.

2.2. Thuộc loại đơn vị hành chính: Loại II.

2.3. Diện tích tự nhiên: 775,18 ha (7,75 km^2), đạt tỷ lệ 15,5% so với quy định.

2.4. Dân số trung bình: 2.946 người, đạt tỷ lệ 58,92% so với quy định, trong đó:

a) Dân số theo dân tộc:

- Dân tộc Kinh: 685 người; tỷ lệ 24 % so với dân số trung bình.

- Dân tộc thiểu số: 2.261 người; tỷ lệ 76 % so với dân số trung bình.

b) Dân số theo tôn giáo: 97 người, trong đó:

- Phật giáo: 38 người; tỷ lệ 0,13% so với dân số trung bình.

- Tôn giáo: 59 người; tỷ lệ 0,20% so với dân số trung bình.

2.5. Vị trí địa lý

- Phía Đông giáp với xã Minh Quang, huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội.

- Phía Tây giáp với xã Hương Cần, huyện Thanh Sơn.

- Phía Nam giáp với xã Yến Mao, huyện Thanh Thủy.

- Phía Bắc giáp với xã Thắng Sơn, huyện Thanh Sơn và xã Trung Nghĩa, huyện Thanh Thủy.

2.6. Hiện trạng tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị

a) Hiện trạng theo biên chế, số lượng:

a.1. Cán bộ cấp xã: 10 người:

- Biên chế giao: 10 người; số hiện có 9 người.

- Cụ thể từng chức danh: Bí thư Đ.ủy kiêm CT HĐND; Phó Bí thư thường trực Đảng ủy; Chủ tịch UBND; PCT UBND; Chủ tịch UBMTTQ kiêm PCT HĐND; Bí thư Đoàn thanh niên; Chủ tịch HND; Chủ tịch HPN; Chủ tịch Hội CCB.

a.2. Công chức cấp xã:

- Biên chế giao: 11 người; số hiện có 09 người.

- Cụ thể bố trí từng chức danh, số lượng: Trưởng Công an 01; Chỉ huy trưởng Quân sự 01; VPTK 02; Địa chính XD 01; Tài chính - Kế toán 02; Tư pháp hộ tịch 01; Văn hóa xã hội 01.

- Chức danh còn thiếu chưa tuyển dụng: ĐCXD 01; VH-XH 01.

a.3. Người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã

- Số lượng được giao: 11 người; số hiện có 07 người.

- Gồm các chức danh: PCT Hội Nông dân kiêm giao thông thủy lợi; Văn phòng Đảng ủy kiêm PCT hội phụ Nữ; PCT Hội CCB kiêm Trưởng ban thanh tra nhân dân; Phó bí thư đoàn; Phó Quân sự; Văn thư kiêm thủ quỹ; Đài TT.

a.4. Người hoạt động không chuyên trách ở khu dân cư:

- Số hiện có 27 người.

- Cụ thể các chức danh, số lượng: Bí thư chi bộ 07; Bí thư chi bộ kiêm Trưởng khu dân cư: 03; Trưởng ban công tác mặt trận 02; Trưởng khu 07; Công an viên 10.

b) Hiện trạng theo cơ quan

b.1. Đảng ủy cấp xã: BCH 11 người, trong đó:

- Cán bộ cấp xã: 08 người. Các chức danh: Bí thư ĐU kiêm CT HĐND; Phó bí thư thường trực ĐU; Chủ tịch UBND; PCT UBND; PCT HĐND; Chủ tịch HPN; Chủ tịch Hội ND; Bí thư đoàn thanh niên.

- Công chức cấp xã: 02 người. Các chức danh: Trưởng Công an; Tư pháp- Hộ tịch.

- Chức danh khác: 01 người.

b.2. Cơ quan chính quyền

* HĐND cấp xã: 21 đại biểu, trong đó:

- Cán bộ cấp xã: 07 người; chức danh: Bí thư Đảng ủy kiêm CT HĐND; Phó bí thư thường trực Đảng ủy; Chủ tịch UBND; PCT UBND; PCT HĐND; PCT Hội Phụ nữ; Chủ tịch Hội Nông dân.

- Công chức cấp xã: 01 người (chức danh Trưởng Công an).

- Chức danh khác: 13 người.

* UBND cấp xã: 11 người, trong đó:

- Chủ tịch: 01, Phó Chủ tịch: 01.

- Ủy viên UBND: 02 người (Trưởng Công an, Quân sự).

- Công chức chuyên môn, nghiệp vụ: 07 người.

b.3. UBMTTQ và các tổ chức đoàn thể cấp xã: 50 người, trong đó:

- Cán bộ cấp xã: 05 người.

- Người hoạt động không chuyên trách cấp xã: 05 người.

- Chi hội trưởng ở khu: 40 người.

Phần thứ ba
PHƯƠNG ÁN SẮP XẾP ĐVHC CẤP XÃ

I- CƠ SỞ XÂY DỰNG PHƯƠNG ÁN SẮP XẾP

Theo quy định tại Khoản 2, Điều 2 Nghị quyết số 653/2019/UBTVQH14: Sau khi sắp xếp ĐVHC cấp xã thì các ĐVHC được sắp xếp phải đạt tiêu chuẩn về diện tích tự

nhiên, quy mô dân số theo quy định tại Nghị quyết số 1211/2016/UBTVQH13, trừ trường hợp nhập từ 3 ĐVHC cùng cấp trở lên,...

Xã Yến Mao (liền kề duy nhất với xã Tu Vũ): Là xã miền núi; diện tích tự nhiên 12,94km^2, dân số trung bình 4.195 người.

Xã Phượng Mao (liền kề duy nhất với xã Yến Mao): Là xã miền núi; diện tích tự nhiên 7,75 km^2, dân số trung bình 2.946 người.

Xã Tu Vũ nhập với 01 xã liền kề duy nhất (xã Yến Mao) thì ĐVHC cấp xã mới hình thành không đảm bảo tiêu chuẩn theo quy định, do đó phải nhập thêm 01 xã thứ 3 liền kề kế tiếp duy nhất là xã Phượng Mao để thành lập ĐVHC cấp xã mới.

Việc sắp xếp nhập xã Tu Vũ với các xã Yến Mao, Phượng Mao rất thuận lợi vì cả 3 xã đều có địa hình, điều kiện tự nhiên giống nhau (đều là xã miền núi); có nhiều nét tương đồng về truyền thống lịch sử, văn hóa, tôn giáo, tín ngưỡng, phong tục, tập quán, nếp sống sinh hoạt của Nhân dân,...

II- PHƯƠNG ÁN SẮP XẾP ĐVHC CẤP XÃ

Sắp xếp, nhập toàn bộ diện tích tự nhiên và quy mô dân số của ĐVHC xã Tu Vũ (thuộc diện phải sắp xếp) với toàn bộ diện tích tự nhiên và quy mô dân số các ĐVHC của xã Yến Mao và xã Phượng Mao) để thành lập ĐVHC cấp xã mới.

1. Tên ĐVHC mới hình thành sau sắp xếp (dự kiến): Xã Tu Vũ.

Cơ sở đặt tên ĐVHC xã mới: Tên gọi ĐVHC cấp xã mới lấy theo tên gọi Tổng Tu Vũ trước đây (Tổng Tu Vũ trước đây gồm các xã Tu Vũ, Yến Mao, Phượng Mao, Trung nghĩa và một phần xã Đồng Luận). Việc đặt tên ĐVHC cấp xã mới đảm bảo gắn với yếu tố lịch sử (di tích lịch sử quốc gia chiến thắng Tu Vũ) để phát huy giá trị của di tích, đồng thời thuận lợi cho chương trình phát triển du lịch của huyện; đảm bảo giảm thiểu thủ tục hành chính, kinh phí do phải chuyển đổi các loại giấy tờ cho tổ chức, cá nhân.

2. Đơn vị hành chính mới thuộc khu vực: Miền núi.

3. Diện tích tự nhiên của ĐVHC mới: 2.552,09 ha (25,5209 km^2).

4. Dân số trung bình của ĐVHC mới: 9.558 người.

5. Địa giới hành chính của ĐVHC mới

- Phía Đông giáp xã Minh Quang và xã Khánh Thượng, huyện Ba Vì , thành phố Hà Nội.

- Phía Tây giáp xã Yên Lãng, xã Hương Cần và xã Thắng Sơn, huyện Thanh Sơn.

- Phía Nam giáp xã Lương Nha, huyện Thanh Sơn.

- Phía Đông Nam giáp xã Hợp Thịnh, huyện Kỳ Sơn, tỉnh Hoà Bình.

- Phía Bắc giáp xã Đồng Trung (xã mới thành lập), huyện Thanh Thuỷ.

6. ĐVHC cấp xã mới: Đạt tiêu chuẩn loại II.

7. Trụ sở làm việc, tài sản của ĐVHC cấp xã mới

7.1. Về trụ sở làm việc: Trước mắt, dự kiến trụ sở làm việc của ĐVHC xã mới đặt tại trụ sở làm việc của ĐU-HĐND-UBND xã Yến Mao hiện nay.

Cơ sở lựa chọn trụ sở làm việc của ĐVHC cấp xã mới: Trụ sở của xã Yến Mao nằm ở vị trí trung tâm của 3 xã thuộc diện sắp xếp, thuận lợi cho công tác quản lý, chỉ đạo điều hành của cấp ủy, chính quyền, các cơ quan, đơn vị ở cơ sở và thuận lợi trong quá trình giao dịch phục vụ nhân dân. Cơ sở vật chất trụ sở làm việc của ĐU-HĐND-UBND xã Yến Mao cơ bản đáp ứng hoạt động của ĐVHC cấp xã mới.

7.2. Tài sản của ĐVHC cấp xã mới: Gồm toàn bộ tài sản của 3 ĐVHC thực hiện sắp xếp, sáp nhập (xã Tu Vũ, xã Yến Mao, xã Phượng Mao).

III- PHƯƠNG ÁN SẮP XẾP TỔ CHỨC BỘ MÁY, BỐ TRÍ CÁN BỘ, CÔNG CHỨC CẤP XÃ; NGƯỜI HOẠT ĐỘNG KHÔNG CHUYÊN TRÁCH; GIẢI QUYẾT CHẾ ĐỘ CHÍNH SÁCH ĐỐI VỚI NHỮNG TRƯỜNG HỢP DÔI DƯ DO SẮP XẾP

1. Phương án kiện toàn tổ chức bộ máy tại ĐVHC cấp xã mới

Thực hiện kiện toàn Đảng ủy, HĐND, UBND, UBMTTQ và các tổ chức đoàn thể ở ĐVHC cấp xã mới. Cơ cấu tổ chức của từng cơ quan, đơn vị thực hiện theo văn bản hướng dẫn của Trung ương và của tỉnh.

2. Phương án bố trí, sắp xếp cán bộ, công chức cấp xã sau khi sắp xếp

- Rà soát cán bộ, công chức cấp xã đủ điều kiện nghỉ hưu trước tuổi trong năm 2019 theo Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 của Chính phủ, giải quyết nghỉ hưu trước tuổi theo quy định ở cả ĐVHC cấp xã sắp xếp giai đoạn 2019 - 2021 và giai đoạn 2022 - 2030.

- Bố trí cán bộ, công chức cấp xã ở ĐVHC cấp xã sắp xếp sang ĐVHC cấp xã chưa sắp xếp giai đoạn 2019 - 2021.

Việc bố trí, sắp xếp cán bộ, công chức cấp xã ĐVHC sau khi sắp xếp thực hiện theo nguyên tắc:

+ Đối với chức danh cấp phó (là cán bộ xã): Trước mắt dự kiến bố trí tăng thêm để sắp xếp những trường hợp cấp trưởng tương ứng trước khi sắp xếp.

+ Đối với các chức danh cấp trưởng thuộc các tổ chức chính trị - xã hội: Rà soát trình độ chuyên môn để bố trí sang chức danh công chức phù hợp ở ĐVHC cấp xã sau sắp xếp hoặc ĐVHC cấp xã chưa thực hiện sắp xếp giai đoạn 2019 - 2021.

+ Số lượng lãnh đạo, quản lý và số lượng công chức, người làm việc tại các cơ quan của Đảng ủy, HĐND, UBND, UBMTTQ và các tổ chức đoàn thể tại ĐVHC

cấp xã mới hình thành sau sắp xếp không vượt quá tổng số lãnh đạo, công chức, người làm việc hiện có của Đảng ủy, HĐND, UBND, UBMTTQ và các tổ chức đoàn thể các xã tiến hành sáp nhập, hợp nhất.

Chậm nhất 5 năm kể từ ngày nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp đối với từng ĐVHC cấp xã có hiệu lực thi hành, các cơ quan, tổ chức ở ĐVHC mới xây dựng danh mục vị trí việc làm và tiếp tục thực hiện tinh giản biên chế, cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, người làm việc theo các nghị quyết, kết luận của Đảng, quy định của Nhà nước và phù hợp với thực tế để đảm bảo số lượng lãnh đạo, quản lý và số lượng công chức, người làm việc đúng theo quy định.

3. Phương án bố trí, sắp xếp người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã và khu dân cư sau khi sắp xếp: Thực hiện sắp xếp theo hướng dẫn của Trung ương và của tỉnh.

4. Phương án, lộ trình giải quyết cán bộ, công chức cấp xã, người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã và khu dân cư dôi dư sau khi sắp xếp

4.1. Phương án, lộ trình giải quyết cán bộ, công chức cấp xã dôi dư sau khi sắp xếp

- Giải quyết nghỉ hưu trước tuổi hằng năm theo chính sách nghỉ hưu trước tuổi (Thực hiện từ năm 2021 đến năm 2024).

- Điều chuyển, tiếp nhận cán bộ cấp xã vào công chức (Thực hiện hằng năm, từ năm 2021 đến năm 2024) hoặc các phương án khác để đảm bảo về đúng số lượng theo quy định.

- Điều động công chức cấp xã đến ĐVHC cấp xã còn thiếu (Thực hiện hằng năm) hoặc các phương án khác để đảm bảo về đúng số lượng theo quy định.

- Tiếp tục thực hiện tinh giản biên chế theo quy định.

- Các chế độ, chính sách đối với đội ngũ cán bộ, công chức dôi dư của các cơ quan, tổ chức, đơn vị khi thực hiện sắp xếp ĐVHC cấp xã thực hiện theo Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014, Nghị định số 113/2018/NĐ-CP ngày 31/8/2018 của Chính phủ về chính sách tinh giản biên chế và cơ chế, chính sách hỗ trợ thêm của tỉnh (nếu có).

4.2. Phương án, lộ trình giải quyết người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã và khu dân cư dôi dư sau khi sắp xếp: Đối với các trường hợp đủ thời gian đóng BHXH thì nghỉ chờ hưởng chế độ. Đối với các trường hợp còn lại thì bố trí sắp xếp theo hướng dẫn của Trung ương và của tỉnh.

5. Phương án bố trí, sử dụng trụ sở làm việc, tài sản của các cơ quan, tổ chức, đơn vị tại ĐVHC cấp xã mới hình thành sau sắp xếp và việc quản lý, sử dụng trụ sở làm việc, tài sản của các cơ quan, tổ chức, đơn vị ở các ĐVHC cũ trước đây đã thực hiện sắp xếp

- Từ nay cho đến năm 2024, các cơ quan, tổ chức, đơn vị ở ĐVHC cấp xã mới

hình thành sau sắp xếp bố trí 01 trụ sở làm việc chính, các trụ sở làm việc còn lại căn cứ tình hình thực tế để bố trí đảm bảo cho cán bộ, công chức, người lao động sử dụng để làm việc. Sau năm 2024, các cơ quan, tổ chức ở đơn vị mới chỉ sử dụng 01 trụ sở làm việc; các trụ sở không sử dụng tổ chức đấu giá hoặc bố trí cho cơ quan, đơn vị khác có nhu cầu.

- Trước mắt, tài sản của các cơ quan, tổ chức, đơn vị ở các ĐVHC cũ trước đây được bàn giao nguyên trạng cho cơ quan, tổ chức, đơn vị mới tiếp nhận, quản lý, sử dụng. Cơ quan, tổ chức, đơn vị mới thực hiện rà soát, xác định các tài sản không cần thiết sử dụng để thanh lý, bán đấu giá hoặc bàn giao cho đơn vị khác có nhu cầu sử dụng theo quy định.

Phần thứ tư
ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN CỦA ĐVHC CẤP XÃ MỚI

1. Lĩnh vực sản xuất nông nghiệp

Từng bước quy hoạch, hình thành các vùng sản xuất nông nghiệp an toàn, tập trung theo hướng hàng hóa, ứng dụng công nghệ cao gắn với chế biến và tiêu thụ sản phẩm theo chuỗi giá trị, trong đó ưu tiên phát triển các cây, con có lợi thế, giá trị kinh tế cao (rau, củ, quả sạch) để đáp ứng yêu cầu của thị trường cũng như hỗ trợ tích cực cho mục tiêu phát triển du lịch của huyện. Tiếp tục khai thác, phát huy thế mạnh về kinh tế vườn đồi và nuôi trồng thuỷ sản, mở rộng phát triển các loại hình trang trại, gia trại; tiếp tục chỉ đạo nâng cao chất lượng tiêu chí xã đạt chuẩn nông thôn mới.

2. Lĩnh vực công nghiệp - TTCN

Khuyến khích, tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức, cá nhân đẩy mạnh hoạt động sản xuất kinh doanh, phát triển các làng nghề. Tiếp tục thu hút các doanh nghiệp, các thành phần kinh tế đẩy mạnh hoạt động đầu tư vào địa bàn, trong đó chú trọng lựa chọn các nhà đầu tư có tiềm lực tài chính, kinh nghiệm và có công nghệ thân thiện với môi trường. Khai thác, sử dụng có hiệu quả quỹ đất đã được quy hoạch của cụm công nghiệp Yến Mao.

3. Lĩnh vực thương mại - dịch vụ: Khuyến khích mở rộng, nâng cao chất lượng các loại hình dịch vụ, nhất là các hoạt động thương mại dịch vụ phục vụ phát triển du lịch. Khai thác, phát huy có hiệu quả các chợ, điểm kinh doanh hiện có.

4. Lĩnh vực về văn hóa - xã hội

Duy trì, giữ gìn bản sắc văn hóa truyền thống; khai thác, phát huy có hiệu quả các di tích lịch sử cấp quốc gia và cấp tỉnh trên địa bàn. Đẩy mạnh phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư gắn với nâng cao tiêu chí nông thôn mới, đô thị văn minh". Tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng các hoạt động văn hóa, thể dục, thể thao. Thực hiện tốt công tác an sinh xã hội, thực

hiện đầy đủ, kịp thời chính sách hỗ trợ đối với đồng bào dân tộc, miền núi. Nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện và giáo dục mũi nhọn; chú trọng xây dựng trường chuẩn quốc gia; nâng cao chất lượng chăm sóc, khám chữa bệnh cho nhân dân và sử dụng có hiệu quả cơ sở vật chất, trang thiết bị của trạm y tế,...

5. Lĩnh vực về an ninh trật tự: Triển khai đồng bộ các giải pháp nhằm giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, tạo điều kiện thuận lợi cho thúc đẩy phát triển kinh tế. Tích cực thực hiện chương trình quốc gia phòng, chống tội phạm và tệ nạn xã hội. Đẩy mạnh phong trào toàn dân tham gia bảo vệ ANTQ.

Phần thứ năm
TỔ CHỨC THỰC HIỆN

I- TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC CƠ QUAN, TỔ CHỨC, ĐƠN VỊ TRONG QUÁ TRÌNH TRIỂN KHAI THỰC HIỆN ĐỂ THÀNH LẬP ĐVHC CẤP XÃ MỚI

1. Đề nghị các thành viên Ban chỉ đạo thực hiện sắp xếp các ĐVHC cấp xã của huyện: Bám sát địa bàn và nhiệm vụ được Trưởng BCĐ phân công thường xuyên theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện của các cơ quan, đơn vị trong việc thực hiện các nội dung của Đề án sắp xếp các ĐVHC cấp xã.

2. Đề nghị Huyện ủy chỉ đạo các Ban xây dựng Đảng, UBMTTQ huyện, các tổ chức đoàn thể nhân dân cấp huyện đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến chủ trương, nghị quyết, đề án về việc sắp xếp các ĐVHC cấp xã và làm tốt công tác vận động, thuyết phục cán bộ, đảng viên, công chức và nhân dân đồng thuận và tích cực tham gia các nội dung của Đề án với ý thức, trách nhiệm cao.

3. Đề nghị Thường trực HĐND huyện: Hướng dẫn các xã thuộc diện sắp xếp về tổ chức và hoạt động của chính quyền địa phương khi nhập các ĐVHC cấp xã cùng cấp theo quy định tại Điều 134 Luật Tổ chức chính quyền địa phương.

4. Các phòng, ban, ngành của huyện: Căn cứ chức năng, nhiệm vụ và hướng dẫn của cơ quan ngành dọc cấp trên ban hành các văn bản hướng dẫn xử lý các nội dung liên quan đến việc thực hiện các nội dung của đề án, như: Cơ cấu tổ chức của các cơ quan, đơn vị; việc bố trí, sắp xếp cán bộ, công chức, cán bộ không chuyên trách cấp xã và khu dân cư; việc điều động, chỉ định đến các đơn vị công tác khác; việc tiếp nhận, bàn giao, quản lý, sử dụng tài sản, cơ sở vật chất, các thiết chế văn hóa; xây dựng hương ước; việc thực hiện các cơ chế chính sách và giải quyết chế độ chính sách đối với các trường hợp dôi dư; lập bản đồ, hồ sơ điều chỉnh địa giới hành chính; việc chuyển đổi các loại giấy tờ, hộ tịch,...;

5. UBND các xã: Tu Vũ, Yến Mao, Phượng Mao: Trên cơ sở các chủ trương, nghị quyết, đề án về sắp xếp ĐVHC cấp xã của cấp trên, văn bản chỉ đạo của UBND huyện và hướng dẫn của Ban Tuyên giáo Huyện ủy, Phòng Nội vụ: Khẩn

trương triển khai việc lập, niêm yết danh sách cử tri, đặc biệt phải làm tốt công tác quán triệt, tuyên truyền, phổ biến về chủ trương, phương án sắp xếp, lộ trình, cách thức tổ chức thực hiện, các cơ chế chính sách đối với người dân và đội ngũ cán bộ, công chức, người lao động tại các ĐVHC cấp xã thuộc diện sắp xếp để cán bộ, đảng viên và nhân dân hiểu rõ, đồng thuận, nhất trí cao trong việc thực hiện sắp xếp ĐVHC cấp xã.

II- TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC CƠ QUAN, TỔ CHỨC, ĐƠN VỊ SAU KHI ĐVHC CẤP XÃ MỚI HÌNH THÀNH

1. Huyện ủy, HĐND, UBND, UBMTTQ và các tổ chức đoàn thể nhân dân cấp huyện có trách nhiệm chỉ đạo, định hướng giúp Đảng ủy, HĐND, UBND, UBMTTQ và các tổ chức đoàn thể nhân dân của ĐVHC cấp xã mới hình thành sớm ổn định về tổ chức, biên chế, duy trì hoạt động, không để gián đoạn hoặc bị tác động ảnh hưởng do việc sắp xếp.

2. Đảng ủy, HĐND, UBND, UBMTTQ và các tổ chức đoàn thể nhân dân của ĐVHC cấp xã mới hình thành

- Tuân thủ chấp hành thực hiện đúng các phương án: Phương án sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy; phương án bố trí, sắp xếp chức danh lãnh đạo, quản lý, đội ngũ cán bộ, công chức, người lao động; phương án bố trí, sử dụng trụ sở làm việc, tài sản và việc quản lý, sử dụng trụ sở làm việc, tài sản theo đúng nội dung của Đề án.

- Sau sắp xếp, khẩn trương xác định danh mục vị trí việc làm, thực hiện tinh giản biên chế, cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, người lao động để đảm bảo lộ trình theo quy định.

Trên đây là Đề án sắp xếp xã Tu Vũ, Yến Mao, Phượng Mao để thành lập xã Tu Vũ, huyện Thanh Thủy giai đoạn 2019 - 2021./.

Nơi nhận:
- Thành viên BCĐ cấp huyện;
- UBND các xã: Tu Vũ, Yến Mao, Phượng Mao;
- Lưu: VT, NV.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Khổng Danh Đạt